

THU THẬP DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ YÊU CẦU ĐIỀU TRA CHỨNG MINH LÀM RÕ VỤ ÁN HÌNH SỰ

ĐỖ ĐÌNH HÒA*

Dữ liệu điện tử là một nguồn chứng cứ trong tố tụng hình sự, do đó việc thu thập dữ liệu điện tử là một biện pháp điều tra quan trọng, cần đáp ứng được các yêu cầu cụ thể như: Thông tin, tài liệu thu được từ dữ liệu điện tử phải có đầy đủ các thuộc tính luật định của chứng cứ; hoạt động thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra chứng minh làm rõ vụ án phải được tiến hành nhanh chóng, kịp thời, khách quan, toàn diện và đầy đủ theo quy định của pháp luật; hoạt động thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra vụ án hình sự của Cơ quan điều tra phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp chiến thuật điều tra trong từng tình huống đặt ra; phải được tiến hành trên cơ sở tôn trọng và bảo đảm quyền con người của bị can, người bị tạm giữ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra.

Từ khóa: Dữ liệu điện tử, thu thập dữ liệu điện tử, biện pháp điều tra.

Ngày nhận bài: 24/9/2019; Biên tập xong: 12/10/2019; Duyệt đăng: 21/10/2019

Electronic data is one source of evidence in criminal procedure; therefore, collecting it is an important investigative measure which needs to meet specific requirements: Information and documents collected from electronic data have statutory attributes of evidence; collecting works are promptly, timely, objectively, comprehensively and completely conducted according to laws as well as applying flexibly and creatively of investigation tactics in each situation; that works must be conducted basing on respecting and ensuring the accused's human rights and strictly complied with the provisions of law on the exercising prosecution rights and supervising the investigation.

Keywords: Electronic data, collecting electronic data, investigation.

1. Dữ liệu điện tử và vai trò của dữ liệu điện tử trong điều tra hình sự

Để bảo đảm tính đồng bộ tương thích với việc pháp điển hóa nhiều tội phạm mới về công nghệ thông tin, mạng viễn thông trong Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS năm 2015), cũng như đáp ứng yêu cầu thu thập tài liệu, chứng cứ điện tử trong điều

tra chứng minh làm rõ tội phạm theo quy định của pháp luật hiện nay, Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 của nước ta đã có những quan niệm mới về chứng cứ và nguồn chứng cứ. Theo đó, tại Điều 87 BLTTHS năm 2015 đã khẳng định dữ liệu điện tử (DLĐT) là một nguồn chứng cứ trong TTHS Việt Nam và tại

* Giáo sư, Tiến sĩ, Nguyên chuyên viên Học viện Cảnh sát nhân dân

Điều 99 của Bộ luật này cũng đã xác định: *“Dữ liệu điện tử là ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được tạo ra, lưu trữ, truyền đi hoặc nhận được bởi phương tiện điện tử. Dữ liệu điện tử được thu thập từ phương tiện điện tử, mạng máy tính, mạng viễn thông, trên đường truyền và các nguồn điện tử khác...”*¹.

Với tư cách là một nguồn chứng cứ trong tố tụng hình sự (TTHS), DLĐT được hiểu là những phản ánh vật chất (thông tin, hình ảnh, màu sắc, âm thanh...) tồn tại dưới dạng kỹ thuật số, lưu giữ trong các phương tiện điện tử hoặc trên mạng máy tính, mạng viễn thông, phản ánh khách quan, trung thực về những tình tiết, diễn biến trong vụ án hình sự hoặc có liên quan đến vụ án hình sự nào đó đã xảy ra, được thu thập theo đúng trình tự tố tụng, được dùng làm căn cứ để xác định có hay không có hành vi phạm tội, người thực hiện hành vi phạm tội và những tình tiết khác có ý nghĩa trong giải quyết vụ án hình sự theo quy định của pháp luật. Như vậy, DLĐT có vai trò rất lớn trong điều tra chứng minh làm rõ tội phạm. Cụ thể là:

- DLĐT có thể cung cấp các thông tin, tài liệu với đầy đủ các thuộc tính của chứng cứ chứng minh làm rõ tội phạm, nhất là các tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông.

Tính năng của các phương tiện điện tử, mạng máy tính, mạng viễn thông trong việc ghi nhận, lưu giữ những thông tin, hình ảnh... là phản ánh một cách trung thực, khách quan những diễn biến,

thay đổi của các sự vật hiện tượng trong tự nhiên, xã hội, trong đó, không ít trường hợp các thông tin hình ảnh của DLĐT là những phản ánh khách quan về một vụ phạm tội nào đó đã xảy ra trên thực tế. Nếu các thông tin này được các cơ quan có thẩm quyền điều tra thu thập, khai thác sử dụng theo đúng quy định của pháp luật TTHS, nó sẽ trở thành chứng cứ với đầy đủ các thuộc tính luật định (thuộc tính khách quan, thuộc tính liên quan và thuộc tính hợp pháp) để chứng minh làm rõ tội phạm theo quy định của pháp luật.

Ví dụ, thông qua việc phát hiện thu giữ và khai thác sử dụng thông tin, hình ảnh... được ghi nhận, lưu giữ trung thực trên điện thoại di động thông minh (smartphone) hay trên hệ thống Camera quan sát giao thông, Camera quản lý hành trình của các phương tiện giao thông..., Cơ quan điều tra (CQĐT) có thể xác định chính xác về: Tốc độ; phân đường, phía đi; chiều hướng vận động của mỗi bên phương tiện; cũng như khả năng phát hiện và xử lý tình huống của người điều khiển phương tiện trong một vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, từ đó phân tích, làm rõ nguyên nhân vụ tai nạn, lỗi và trách nhiệm hình sự của các bên có liên quan. Đặc biệt, trong điều tra các tội phạm thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông được quy định từ Điều 285 đến Điều 294 BLHS năm 2015, việc thực hiện các biện pháp bắt, khám xét để kịp thời phát hiện thu giữ các thông tin, hình ảnh, âm thanh, chữ viết, chữ số... được ghi nhận, lưu giữ trên mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc trên các phương tiện điện tử cá nhân của

¹ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

đối tượng phạm tội... là hết sức cần thiết. Những thông tin, tài liệu thu được từ dữ liệu điện tử đó cũng là những chứng cứ đặc trưng khó có điều kiện thay thế trong điều tra đối với loại tội phạm nói trên.

- DLĐT có quan hệ chặt chẽ với các nguồn chứng cứ khác trong quá trình phát hiện, thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ để chứng minh tội phạm theo quy định của pháp luật.

Theo quy định của pháp luật TTHS², DLĐT là một trong bảy nguồn chứng cứ. Các thông tin, tài liệu, hình ảnh từ DLĐT luôn có mối quan hệ mật thiết với những thông tin tài liệu khác của CQĐT được thu từ các nguồn: Vật chứng; lời khai; kết luận giám định, định giá tài sản; biên bản trong các hoạt động TTHS... Cần phải lưu ý mối quan hệ này để nghiên cứu, phân tích, kiểm tra, đánh giá chứng cứ, nhằm làm rõ các thuộc tính của chứng cứ cũng như giá trị chứng minh, ngưỡng chứng minh của từng chứng cứ, từng nhóm chứng cứ và của cả hệ thống chứng cứ ở từng thời điểm nhất định của quá trình điều tra. Đặc biệt, trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, khoa học kỹ thuật công nghệ điện tử phát triển như vũ bão, việc phát hiện thu thập, khai thác sử dụng DLĐT trên các phương tiện điện tử, mạng máy tính, mạng viễn thông để điều tra chứng minh làm rõ tội phạm đã trở thành phương thức điều tra đặc thù, mang tính phổ biến của CQĐT các cấp trong ngành Công an.

- DLĐT giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo quy định của pháp luật.

Theo quy định mới của BLTTHS năm 2015 về biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đối với các tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm về ma túy, tội phạm về tham nhũng, tội khủng bố, tội rửa tiền hoặc tội phạm có tổ chức đặc biệt nghiêm trọng³..., ngay sau khi khởi tố điều tra, Thủ trưởng CQĐT cấp tỉnh có quyền ra quyết định (có sự phê chuẩn của VKSND cùng cấp) về việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, như: Ghi âm, ghi hình bí mật; nghe điện thoại bí mật; thu thập bí mật dữ liệu điện tử...⁴

Như vậy, CQĐT có thẩm quyền trong các trường hợp nói trên, một mặt phải thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thẩm quyền áp dụng, đối tượng bị áp dụng, thời hạn, nội dung áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt; mặt khác, phải nắm chắc yêu cầu nhiệm vụ điều tra, điều kiện, hoàn cảnh ở từng tình huống điều tra để linh hoạt, sáng tạo trong việc phối hợp lực lượng lắp đặt, khai thác sử dụng có hiệu quả tính năng, tác dụng của các phương tiện, thiết bị kỹ thuật điện tử nghiệp vụ được trang bị. Điều này nhằm bí mật thu thập các thông tin, tài liệu về hoạt động của đối tượng gây án để chứng minh làm rõ tội phạm người thực hiện hành vi phạm tội theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thu thập dữ liệu điện tử và những yêu cầu đặt ra trong thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra chứng minh làm rõ vụ án hình sự

³ Điều 224 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

⁴ Điều 223 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

² Điều 87 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

CQĐT có nhiệm vụ trực tiếp tiến hành các biện pháp điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ (trong đó có các chứng cứ điện tử được thu từ DLĐT) để chứng minh làm rõ vụ án theo quy định của pháp luật. Hoạt động thu thập chứng cứ của CQĐT được tiến hành ngay từ khi tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và được kết thúc sau khi có bản kết luận điều tra. Trong khoảng thời gian đó, CQĐT được áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự như: Tiếp nhận xử lý tố giác, tin báo về tội phạm; khởi tố vụ án, khởi tố bị can; áp dụng thay đổi hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn; khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai người làm chứng, người bị hại; hỏi cung bị can; đối chất, nhận dạng; khám xét kê biên tài sản... để thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh làm rõ vụ án theo quy định tại Điều 85 BLTTHS năm 2015.

Như vậy, dưới góc độ pháp lý, việc thu thập DLĐT của CQĐT là một phương thức của hoạt động điều tra theo quy định của TTHS. Quá trình đó thường diễn ra vô cùng khó khăn, phức tạp và không thuận tụy chỉ là việc tiến hành tuần tự các biện pháp điều tra theo trình tự của tố tụng, mà còn đòi hỏi CQĐT phải biết linh hoạt, sáng tạo khai thác, sử dụng tổng hợp các “kênh”, “nguồn” thông tin, các biện pháp, phương tiện nghiệp vụ có liên quan để hỗ trợ cho việc tiến hành các biện pháp điều tra thu thập DLĐT theo quy định của TTHS.

Từ cách tiếp cận vấn đề như đã nêu cho thấy: Thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra chứng minh vụ án hình sự của CQĐT có thể được hiểu: “Là

những hoạt động do Cơ quan điều tra tiến hành trên cơ sở các quy định của pháp luật tố tụng hình sự, có sự phối hợp hỗ trợ của các lực lượng, phương tiện, biện pháp nghiệp vụ có liên quan trong việc phát hiện, thu giữ, bảo quản... các thông tin, tài liệu trong dữ liệu điện tử phục vụ tốt yêu cầu kiểm tra, đánh giá xác định giá trị chứng minh, cũng như thời điểm, cách thức sử dụng các thông tin, tài liệu đó trong chứng minh làm rõ vụ án theo quy định của pháp luật”.

Xuất phát từ nhận thức lý luận và thực tiễn điều tra hình sự ở nước ta cho thấy, để phát huy vai trò của chứng cứ điện tử trong điều tra vụ án hình sự, quá trình phát hiện thu thập DLĐT của CQĐT cần đáp ứng được các yêu cầu cụ thể sau đây:

- Thông tin, tài liệu thu được từ dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra chứng minh làm rõ vụ án phải có đầy đủ các thuộc tính luật định của chứng cứ

Đây là vấn đề có tính nguyên tắc của TTHS, cũng giống các thông tin, tài liệu được thu từ các nguồn chứng cứ khác, tài liệu từ DLĐT dùng để chứng minh làm rõ vụ án theo quy định của pháp luật phải có đầy đủ các thuộc tính của chứng cứ được quy định rõ tại Điều 86 BLTTHS năm 2015: “Chứng cứ là những gì có thật, được thu thập theo trình tự do Bộ luật này quy định, được dùng làm căn cứ để xác định có hay không có hành vi phạm tội, người thực hiện hành vi phạm tội cũng như những tình tiết khác có ý nghĩa trong việc giải quyết đúng đắn vụ án.”

Như vậy, một thông tin, tài liệu của DLĐT được coi là chứng cứ khi và chỉ khi

nó có đủ ba thuộc tính⁵, đó là: (1) *Thuộc tính khách quan của chứng cứ*. Những thông tin, tài liệu từ DLĐT được sử dụng làm chứng cứ phải là “những gì có thật”, tồn tại khách quan, độc lập với ý thức chủ quan của con người, phản ánh trung thực về những tình tiết, diễn biến của vụ án đã xảy ra. Mọi suy diễn chủ quan, thiếu thận trọng, không có các căn cứ khoa học đều có thể mang đến những sai lầm trong điều tra, giải quyết vụ án; (2) *Thuộc tính liên quan của chứng cứ*. Điều này có nghĩa là những thông tin, tài liệu từ DLĐT dùng làm chứng cứ phải có cơ sở để khẳng định chắc chắn về mối liên quan với những vấn đề phải chứng minh trong vụ án hình sự đã xảy ra (theo quy định tại Điều 85 BLTTHS năm 2015). Nói cách khác, những thông tin tài liệu đó phải có ý nghĩa chứng minh, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật; (3) *Thuộc tính hợp pháp của chứng cứ*. Những thông tin, tài liệu từ DLĐT dùng làm chứng cứ phải được thu thập, kiểm tra, đánh giá, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Mọi tài liệu phản ánh về tính có thật của vụ án, nhưng không được thu thập theo đúng trình tự thủ tục tố tụng thì đều không có giá trị trong chứng minh làm rõ vụ án và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Hoạt động thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra chứng minh làm rõ vụ án phải được tiến hành nhanh chóng, kịp thời, khách quan, toàn diện và đầy đủ theo quy định của pháp luật

Bên cạnh việc phải tiến hành nhanh chóng kịp thời theo yêu cầu điều tra, với

tư cách là một nguồn chứng cứ trong TTHS, việc thu thập DLĐT của CQĐT còn phải được phối hợp chặt chẽ với các biện pháp điều tra thu thập tài liệu chứng cứ từ các nguồn khác nhau nhằm bảo đảm tính khách quan toàn diện và đầy đủ của quá trình chứng minh làm rõ vụ án. Điều đó đòi hỏi quá trình phát hiện thu thập chứng cứ nói chung và DLĐT nói riêng phải bảo đảm khách quan, thận trọng; phân tích, đánh giá toàn diện về những diễn biến, tình tiết, thông tin tài liệu, dấu vết... có liên quan đến vụ án; phải coi trọng cả chứng cứ chứng minh có tội và chứng cứ chứng minh vô tội; phải thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “suy đoán vô tội”. Các tài liệu, chứng cứ thu được từ DLĐT phải được kiểm tra, so sánh, đối chiếu, đánh giá qua các tài liệu thu được bằng các biện pháp khác nhau ở các nguồn khác nhau để mở rộng điều tra, củng cố chứng cứ, bảo đảm tính khách quan, chính xác của các thông tin, tài liệu trong DLĐT, cũng như giá trị chứng minh nhiều lần của nó trong quá trình điều tra giải quyết vụ án.

- Hoạt động thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra vụ án hình sự của Cơ quan điều tra phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp chiến thuật điều tra trong từng tình huống đặt ra

Do tính chất, đặc điểm hoạt động của tội phạm, cũng như yêu cầu bảo đảm bí mật, nhanh chóng phát hiện đấu tranh có hiệu quả với tội phạm, hoạt động thu thập DLĐT của CQĐT thường được tiến hành trong một số tình huống phổ biến như: Tìm kiếm, phát hiện, thu giữ các DLĐT trên các phương tiện điện tử, mạng viễn thông,

⁵ Điều 86 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

mạng máy tính có chứa đựng các thông tin, hình ảnh liên quan đến vụ án hình sự đã xảy ra để chứng minh tội phạm. Trong các trường hợp này, ngoài việc phải nắm chắc, vận dụng sáng tạo các quy định của pháp luật trong khám nghiệm hiện trường, bắt, khám xét thu giữ các phương tiện thiết bị kỹ thuật điện tử..., cán bộ điều tra còn phải có am hiểu nhất định về đặc tính kỹ thuật của từng loại phương tiện điện tử trong việc ghi nhận, lưu giữ thông tin, hình ảnh để xác định đúng hướng điều tra, các biện pháp kỹ thuật cần áp dụng nhằm phát hiện thu giữ kịp thời các DLĐT phục vụ yêu cầu điều tra. Hay trong các trường hợp sử dụng phương tiện nghiệp vụ, thiết bị kỹ thuật điện tử đặc biệt để chủ động thu thập thông tin, tài liệu về đối tượng phạm tội trong các vụ án đang diễn ra (sử dụng để tiến hành các hoạt động trinh sát kỹ thuật hoặc để thực hiện các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt)..., CQĐT một mặt phải thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều tra, nội dung, biện pháp điều tra đối với những trường hợp nêu trên; mặt khác, chủ động đưa ra các nội dung yêu cầu thu thập DLĐT, phối hợp với lực lượng có liên quan để lựa chọn hợp lý phương tiện kỹ thuật, nơi lắp đặt và phương pháp sử dụng... nhằm bảo đảm bí mật hình thức biện pháp điều tra, kịp thời phát hiện, thu giữ và sử dụng tốt nhất các thông tin tài liệu từ DLĐT trong từng tình huống điều tra (DLĐT thu được từ các hoạt động trinh sát kỹ thuật phải được chuyển hóa trước khi sử dụng theo quy định).

- *Hoạt động thu thập dữ liệu điện tử trong điều tra vụ án hình sự phải chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, phương*

tiện, biện pháp nghiệp vụ có liên quan, nhất là hoạt động trinh sát của ngành Công an

Do tính chất hoạt động của tội phạm và những vấn đề phải chứng minh trong quá trình điều tra làm rõ vụ án mà vấn đề phối hợp lực lượng, khai thác sử dụng các phương pháp chiến thuật, phương tiện nghiệp vụ của ngành Công an, nhất là biện pháp trinh sát để hỗ trợ cho các hoạt động thu thập, đánh giá, sử dụng DLĐT đã trở thành yêu cầu khách quan, đặc tính vốn có của quá trình điều tra nói chung và thu thập DLĐT nói riêng. Ví dụ như trong công tác phối hợp với Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính trong việc trích xuất thông tin, tài liệu, hình ảnh trên các Camera quan sát giao thông, trên hệ thống tàng thư DLĐT về chứng minh, căn cước, hộ khẩu; về phương tiện giao thông, về giấy phép lái xe, người điều khiển phương tiện giao thông; phối hợp với lực lượng Kỹ thuật hình sự, Cơ quan giám định trong việc phân tích đánh giá dấu vết, trưng cầu giám định các thông tin hình ảnh DLĐT và nhất là phối hợp với các lực lượng trinh sát để đưa ra các yêu cầu bí mật thu thập DLĐT, thông tin tài liệu về đối tượng phạm tội phục vụ yêu cầu điều tra trong từng tình huống đặt ra. Mặc dù trong nhiều trường hợp các tài liệu trinh sát kỹ thuật như: ghi âm, ghi hình bí mật không có giá trị chứng minh vụ án theo quy định của pháp luật (trừ các vụ án được áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt), song trên thực tế nó lại luôn có tác dụng to lớn trong việc đi sâu làm rõ vai trò, vị trí, hành vi phạm tội của từng đối tượng trong vụ án; củng cố niềm tin,

tạo thuận lợi cho cán bộ điều tra tổ chức tiến hành có hiệu quả các biện pháp thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ chứng minh tội phạm theo trình tự tố tụng.

- Hoạt động thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra chứng minh làm rõ vụ án của Cơ quan điều tra phải được tiến hành trên cơ sở tôn trọng và bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự

Việc chứng minh làm rõ sự thật khách quan của vụ án luôn gắn liền với việc quyền của người bị buộc tội được tôn trọng và được bảo đảm bằng các nguyên tắc luật định. Theo đó, những người bị buộc tội (bị tình nghi phạm tội), như: Bị can, bị cáo, người bị tạm giữ, tạm giam là những người đang bị Nhà nước thực hiện các biện pháp cưỡng chế, ngăn chặn cần thiết. Quyền con người của những người bị tình nghi phạm tội nêu trên, bao gồm hệ thống các quyền như: Quyền bình đẳng trước pháp luật; quyền được bảo hộ tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản; quyền bất khả xâm phạm về thân thể, chỗ ở, bí mật về thư tín, điện thoại, điện tín... và đặc biệt là quyền bào chữa (tự bào chữa hoặc thuê người khác bào chữa) cần được tôn trọng và bảo vệ. Do đó, việc thu thập các chứng cứ, DLĐT cần đảm bảo nguyên tắc tôn trọng quyền con người và phải được thực hiện trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật.

- Thu thập dữ liệu điện tử phục vụ yêu cầu điều tra vụ án hình sự của Cơ quan điều tra phải tuân thủ nghiêm túc các nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND trong thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra

Đây là một yêu cầu quan trọng nhằm bảo đảm mọi hoạt động của CQĐT tuân thủ đúng quy định của pháp luật, sự thật khách quan của vụ án được chứng minh đầy đủ, toàn diện bởi hệ thống chứng cứ với đầy đủ các thuộc tính luật định. Theo quy định tại Điều 20 BLTTHS năm 2015: *“Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự, quyết định việc buộc tội, phát hiện vi phạm pháp luật nhằm bảo đảm mọi hành vi phạm tội, người phạm tội, pháp nhân phạm tội, vi phạm pháp luật luật đều phải được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh...”* Điều đó có nghĩa là mọi hoạt động thu thập đánh giá và sử dụng chứng cứ, DLĐT cũng như mọi quyết định tố tụng hình sự của CQĐT đều phải chịu sự kiểm tra, giám sát (kiểm sát) và gắn chặt với vai trò thực hành quyền công tố của Viện kiểm sát. Đây chính là cơ sở để bảo đảm quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ nói chung, chứng cứ điện tử nói riêng của CQĐT được tiến hành thận trọng, khách quan, toàn diện và đầy đủ.

Tóm lại, thu thập DLĐT và các yêu cầu trong thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ, DLĐT của CQĐT là những vấn đề khách quan được đặt ra từ chính nội dung những vấn đề phải chứng minh trong điều tra vụ án hình sự. Điều đó đòi hỏi quá trình thu thập, đánh giá, sử dụng các thông tin, tài liệu từ DLĐT phải được đặt trong mối quan hệ tổng thể, biện chứng với các thông tin tài liệu được thu từ các nguồn tố tụng khác để bảo đảm tính khách quan, toàn diện và đầy đủ của cả hệ thống chứng cứ, đảm bảo giá trị chứng minh của chứng cứ trong giải quyết vụ án hình sự./.